

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 05/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Tr M Y, sinh năm 1993

Địa chỉ: Xóm H L, xã Ngh Đ, huyện Ngh Đ, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị V B H, sinh năm 1985

Trú tại: Bản P, xã Ng M, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của chị V B H: Anh Ng V H, sinh năm 1980.

Trú tại: Tổ dân phố 4, thị trấn A S, huyện A S, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị V L Ph, sinh năm 1994. Trú tại: Khối H T, thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Chị V B H có nghĩa vụ trả nợ tiền phưởng cho anh Tr M Y số tiền 398.000.000đ (*Ba trăm chín mươi tám triệu đồng*);

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chi V B H.

Hoàn trả cho anh Tr M Y số tiền tạm ứng án phí 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) mà anh Y đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010786 ngày 20/3/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND H. Tương Dương;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- CCTHADS H. Tương Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Ái